Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 18.10.2019 09:56:08 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 375 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế

Căn cứ Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế *(sau đây gọi tắt Nghị định số 98/2014/NĐ-CP);* qua thời gian 05 năm thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Khái quát chung

Tây Ninh thuộc miền Đông Nam Bộ, phía Nam giáp tỉnh Long An và Thành phố Hồ Chí Minh, phía Đông Bắc giáp tỉnh Bình Dương, Bình Phước, phía Bắc và Tây giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240 km; diện tích tự nhiên 4.041,25 km^2, với 08 huyện và 01 thành phố trực thuộc tỉnh (có 20 xã biên giới thuộc 5 huyện), 542 ấp, khu phố; dân số toàn tỉnh hơn 1,1 triệu người. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh hiện có khoảng 6.104 doanh nghiệp, trong đó có 5.800 doanh nghiệp có vốn trong nước và 304 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản có liên quan; công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện

Để triển khai thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản triển khai, chỉ đạo của Tỉnh ủy về thành lập và phát triển các tổ chức đảng, đoàn thể tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3188/KH-UBND ngày 28/11/2017, trong đó chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tăng cường phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 98/2014/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và có trách nhiệm giúp đỡ, phối hợp, tạo điều kiện để doanh nghiệp thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh (nay là Đảng uỷ Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh), các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn, giúp đỡ doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội thực hiện các thủ tục thành lập khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức liên quan.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền,

phổ biến sâu rộng những quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Chính phủ về thành lập tổ chức chính trị, các các đoàn thể nhân dân tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; tạo chuyển biến mạnh mẽ về mặt nhận thức và hành động trong vận động thành lập các tổ chức đảng, các đoàn thể nhân dân; biểu dương, tôn vinh các doanh nghiệp, các cá nhân gương mẫu thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo điều kiện cho tổ chức đảng và các các đoàn thể nhân dân hoạt động; biên soạn tài liệu tuyên truyền Kết luận số 80-KL/TW, ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) trong tình hình mới dưới dạng hình thức tờ rơi hỏi - đáp và cung cấp đến đối tượng là chủ doanh nghiệp, công nhân trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Nhìn chung, công tác lãnh chỉ đạo, quán triệt triển khai, tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 98/2014/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội quan tâm chỉ đạo thực hiện. Qua đó, tạo được sự đồng thuận của lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động trong việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Căn cứ Kế hoạch số 1204/KH-BNV ngày 31/3/2019 của Bộ Nội vụ về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành Kế hoạch số 857/KH-UBND ngày 02/5/2019 nhằm thực hiện việc sơ kết trên địa bàn tỉnh. Theo kế hoạch sơ kết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập đoàn và tiến hành việc kiểm tra, khảo sát tại một số cơ quan, đơn vị có liên quan để đánh giá toàn diện, thực chất và chính xác những mặt được cũng như chưa được trong quá trình thực hiện.

3. Số lượng các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế hiện nay trên địa bàn tỉnh

Tính đến tháng 9/2019, số lượng tổ chức Đảng là 53 (tăng 30 so với năm 2014) với 586 đảng viên; công đoàn cơ sở là 517 (tăng 128 so với năm 2014) với 142.511 đoàn viên; tổ chức Đoàn thanh niên là 49 (tăng 34 so với năm 2014) với 778 đoàn viên; tổ chức hội phụ nữ là 55 (tăng 04 so với năm 2014) với 763 hội viên; tổ chức hội cựu chiến binh là 12 (tăng 07 so với năm 2014) với 311 hội viên.

(kèm theo các Phụ lục 1, Phụ lục 2)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đã tổ chức triển khai, quán triệt kịp thời Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ, xác định rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của nhiệm vụ phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; tích cực, chủ động đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cán bộ, đảng viên, người lao động, chủ đơn vị kinh tế tư nhân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên ở

các đơn vị kinh tế tư nhân; tạo sự đồng bộ thống nhất trong các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở, gắn kết với sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương nơi doanh nghiệp đang hoạt động.

Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh chỉ đạo Đảng ủy Khu kinh tế tỉnh có các hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, kiến nghị của đảng viên và người lao động để đề nghị chủ doanh nghiệp xem xét, giải quyết, hạn chế các vụ tranh chấp giữa chủ doanh nghiệp với người lao động.

Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Quyết định về việc giao tiêu phát triển đoàn viên mới và thành lập công đoàn cơ sở và đã ban hành Kế hoạch số 167-KH/LĐLĐ, ngày 09/3/2016 về tổ chức thực hiện "Năm phát triển đoàn viên", các cấp công đoàn trong toàn tỉnh đã có chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để triển khai, thực hiện năm phát triển đoàn viên. Liên đoàn Lao động tỉnh luôn xác định công tác phát triển đoàn viên công đoàn là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, do vậy đã chỉ đạo quyết liệt tới các cấp công đoàn trong toàn tỉnh, đặc biệt tập trung vào các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có đông lao động chưa phải là đoàn viên công đoàn, những doanh nghiệp thường xuyên tuyển dụng lao động mới để thực hiện việc tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, với quyết tâm cố gắng giữ và phấn đấu hoàn thành tốt chỉ tiêu được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao về công tác phát triển đoàn viên. Qua thực hiện, đã giúp phần lớn cán bộ công đoàn các cấp, nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách tăng thêm sự nhiệt tình, tâm huyết với tổ chức công đoàn, từ đó phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của cấp trên giao.

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc

Công tác triển khai, quán triệt, vận động, tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đến người quản lý doanh nghiệp, đảng viên, viên chức, người lao động chưa sâu, chưa đồng bộ nên chưa thành lập được nhiều tổ chức đảng, đoàn thể; chưa kết nạp được nhiều đảng viên, đoàn viên, hội viên; nhiều doanh nghiệp có đủ 3 đảng viên chính thức trở lên nhưng chưa thành lập được chi bộ; có nơi mô hình tổ chức chính trị - xã hội chưa phù hợp với mô hình tổ chức đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên và công tác tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng nhận thức về Đảng gặp khó khăn.

Sự phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp có lúc chưa thường xuyên, đồng bộ, chất lượng hoạt động của các đoàn thể có mặt còn hạn chế. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, người lao động gia nhập công đoàn, vận động đoàn viên tham gia các phong trào, các cuộc vận động tuy có nhiều

chuyển biến đáng kể nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu, nhất là công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp có đông công nhân lao động.

Các tổ chức Đảng đã được thành lập trong doanh nghiệp nhưng còn lúng túng về nội dung, phương thức hoạt động, một số chi bộ chưa thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở doanh nghiệp còn thụ động, chưa có sáng kiến giúp cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh. Cán bộ làm công tác Đảng chưa có nhiều kinh nghiệm, lại kiêm nhiệm nhiều việc nên chưa dành thời gian thoả đáng cho công tác Đảng. Bên cạnh đó, chủ doanh nghiệp chỉ tập trung cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, không quan tâm đến công tác kết nạp Đảng, kết nạp đoàn viên, hội viên.

Nhiều chi bộ sinh hoạt không đều, nội dung chưa sinh động. Chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên; tính tiền phong gương mẫu của một số đảng viên còn hạn chế. Công tác kết nạp đảng viên mới còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác xây dựng đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước.

2.2. Nguyên nhân

Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo và chưa có những biện pháp cụ thể để thực hiện. Một bộ phận công nhân, người lao động chưa giác ngộ về chính trị, không tích cực phấn đấu vào Đảng.

Phần lớn chủ doanh nghiệp nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp chưa đầy đủ; chưa quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức đảng được hoạt động và quần chúng là người lao động phấn đấu vào Đảng.

Trung ương chưa ban hành quy định về chế độ, chính sách (phụ cấp trách nhiệm; các khoản chi hỗ trợ của doanh nghiệp cho tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội để phục vụ hoạt động được tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp...) đối với cấp ủy viên, tổ chức đảng và tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 23/11/1996 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị định số 98/2014/NĐ-CP, ngày 24/10/2014 của Chính phủ Quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và Công văn số 770-CV/TU, ngày 25/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động trực tiếp đối với chủ các doanh nghiệp, công nhân là đảng viên, đoàn viên, hội viên về ý nghĩa, nhiệm vụ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan tăng cường vai trò quản lý nhà nước, phối hợp với các doanh nghiệp, triển khai các chính sách xã hội

để thu hút các tổ chức, cá nhân xây dựng các thiết chế văn hóa mới; ưu tiên quy hoạch, xây dựng nhà ở, cơ sở nuôi dạy trẻ, khu vui chơi, giải trí cho công nhân, người lao động tại các khu, cụm công nghiệp; trao đổi các chủ doanh nghiệp đăng ký cam kết trong việc thực hiện các quy định có liên quan đến người lao động, kịp thời giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc, cấp bách của công nhân; xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan thường xuyên trao đổi, đối thoại với công nhân lao động, nắm chắc tình hình tư tưởng của người lao động để kịp thời động viên, vận động thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức công đoàn cơ sở phải đóng vai trò nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động chủ doanh nghiệp tạo điều kiện cho các tổ chức công đoàn và đoàn thể hoạt động, quan tâm đến việc xây dựng nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động. Tăng cường công tác phát triển đoàn viên công đoàn trong các doanh nghiệp, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, giới thiệu những đoàn viên ưu tú để xem xét, kết nạp vào Đảng.

4. Định kỳ tiến hành sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm về việc thành lập, phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, để định hướng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục người lãnh đạo, quản lý, chủ doanh nghiệp đồng thuận với việc thành lập, phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp; xem công tác này là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và phải quyết tâm, kiên trì thực hiện.

5. Các cơ quan có thẩm quyền tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP và các văn bản có liên quan. Đưa việc thực hiện công tác phát triển đảng viên, hội viên, đoàn viên và việc thành lập các tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị; xem nội dung này là một trong các tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ thi đua hàng năm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả quy định về thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế gắn với việc tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị các cơ quan chức năng của Trung ương nghiên cứu hoàn chỉnh một số nội dung sau:

1. Sớm bổ sung, sửa đổi Luật Doanh nghiệp; quy định việc thành lập, hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương, tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khoá X về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước".

2. Có hướng dẫn các khoản chi hỗ trợ của doanh nghiệp cho tổ chức đảng và tổ chức chính trị - xã hội để phục vụ hoạt động được tính vào chi phí hợp lệ khi xác

định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 6, Nghị định số 98/2014/NĐ-CP, ngày 24/10/2014 của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về tình hình thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP, PNCPC;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Quý 5

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
TÂY NINH

PHỤ LỤC SỐ 1
TỔNG HỢP SỐ LIỆU TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG DOANH NGHIỆP TÍNH ĐẾN HIỆN NAY
(Kèm theo Báo cáo số 575/BC-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Loại hình doanh nghiệp	Tổng số tổ chức Đảng	Tổng số đảng viên	Số công đoàn cơ sở	Tổng số đoàn viên	Số tổ chức Đoàn Thanh niên	Tổng số Đoàn viên Thanh niên	Số tổ chức Hội Phụ nữ	Số Hội viê Hội phụ nữ	Số tổ chức Hội Cựu chiến binh	Tổng số hội viên cựu chiến binh	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
I	**Doanh nghiệp có vốn trong nước**	**49**	**512**	**322**	**13089**	**41**	**456**	**55**	**763**	**11**	**306**	
1	Doanh nghiệp thành lập theo Luật Hợp tác xã	16	100	21	232	0	0	5	47	2	34	
2	Doanh nghiệp tư nhân	1	15	32	423	6	99	15	191	3	28	
3	Công ty hợp danh					0	0	0	0	0	0	
4	Công ty TNHH tư nhân	8	56	191	7.154	11	79	13	219	0	0	
5	Công ty cổ phần tư nhân	19	276	67	4.823	7	79	0	0	0	0	
6	Công ty cổ phần, TNHH trong đó Nhà nước sở hữu từ dưới 50% vốn điều lệ	5	65			0	0	0	0	6	244	
7	Các loại hình khác (trường học, bệnh viện ngoài công lập,…)			11	457	17	199	22	306	0	0	
II	**Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**	**4**	**74**	**195**	**129422**	**8**	**322**	**0**	**0**	**1**	**5**	
1	Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài	4	74	194	129273	8	322	0	0	1	5	
2	Doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài	0	0	1	149	0	0	0	0	0	0	
	Tổng cộng	**53**	**586**	**517**	**142511**	**49**	**778**	**55**	**763**	**12**	**311**	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC SỐ 2

TỔNG HỢP SỐ LIỆU CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP ĐẾN NAY

(kèm theo Báo cáo số 575 /BC-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Loại hình doanh nghiệp	Tổng số	Trong đó				Ghi chú
			Siêu nhỏ	Nhỏ	Vừa	Lớn	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
I	**Doanh nghiệp có vốn trong nước**	5800	4018	1463	242	77	
1	Doanh nghiệp thành lập theo Luật Hợp tác xã	129	129				
2	Doanh nghiệp tư nhân	1.290	1.164	125	1		
3	Công ty hợp danh	1	1				
4	Công ty TNHH tư nhân	4.029	2.638	1.193	167	31	
5	Công ty cổ phần tư nhân	340	85	139	71	45	
6	Công ty cổ phần, TNHH trong đó Nhà nước sỡ hữu từ dưới 50% vốn điều lệ	11	1	6	3	1	
7	Các loại hình khác (trường học, bệnh viện ngoài công lập,…)						

STT	Loại hình doanh nghiệp	Tổng số	Trong đó				Ghi chú
			Siêu nhỏ	Nhỏ	Vừa	Lớn	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
II	**Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**	**304**	***8***	**95**	**116**	**85**	
1	Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài	289	5	90	111	83	
2	Doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài	15	3	5	5	2	
	Tổng cộng	**6.104**	**4.026**	**1.558**	**358**	**162**	